

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường**  
**trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 40/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 1443/KH-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp của các cấp, các ngành, địa phương và cơ sở trong việc xây dựng, thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường; chủ động chuẩn bị các nguồn lực, phương tiện, thiết bị để sẵn sàng ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố, thảm họa môi trường.

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về công tác phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường do chất thải gây ra trên địa bàn tỉnh (*sau đây gọi tắt là sự cố, thảm họa môi trường*);

- Chủ động phòng ngừa không để xảy ra thảm họa môi trường trên địa bàn tỉnh và ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có tình huống xảy ra, nhằm bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế xã hội bền vững.

**2. Yêu cầu:**

- Việc phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phải tuân thủ quy trình, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, môi trường và ứng phó sự cố, thảm họa môi trường thực hiện theo phương châm chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ (*4 tại chỗ*).

- Đảm bảo sự phối hợp thống nhất, đồng bộ giữa các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, quản lý toàn diện hoạt động quản lý chất thải, bảo vệ môi trường, tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường do chất thải trên địa bàn tỉnh.

- Huy động mọi nguồn lực tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó trước, trong và sau khi sự cố, thảm họa môi trường xảy ra nhằm hạn chế tối đa các thiệt hại về người, tài sản, tài nguyên thiên nhiên và môi trường, góp phần phát triển bền vững.

- Phát huy sự tham gia, giám sát của người dân và các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó thảm họa môi trường trên địa bàn tỉnh.

**3. Phạm vi áp dụng:** Kế hoạch này áp dụng đối với sự cố, thảm họa phát sinh do chất thải gây ra của các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; không áp dụng đối với các sự cố khác như: sự cố hóa chất, sự cố tràn dầu, sự cố rò rỉ phóng xạ, hạt nhân...

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI KHI CÓ SỰ CỐ, THẢM HỌA MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN**

### **1. Phòng ngừa sự cố môi trường:**

**a. Đối với các cơ sở có nguy cơ gây ra thảm họa môi trường phải thực hiện các nội dung sau:**

- Có đầy đủ hồ sơ pháp lý về môi trường theo quy định (*quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường,...*).

- Lập Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường của cơ sở theo hướng dẫn tại Phụ lục đính kèm theo Kế hoạch này hoặc lồng ghép, tích hợp với các kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch ứng phó sự cố khác; đối với đơn vị được giao quản lý, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh doanh dịch vụ tập trung với các ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường phải lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó thảm họa môi trường riêng. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường phải được gửi cho Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi thực hiện dự án và Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Phải bảo đảm đầy đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng cần thiết cho việc phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố, thảm họa phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở; tiến hành bảo dưỡng định kỳ, bổ sung và thay thế các thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng để bảo đảm khả năng sử dụng tốt trong mọi tình huống.

- Định kỳ 01 năm/lần tổ chức đào tạo, tập huấn và diễn tập về các nội dung trong Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cho cán bộ và người lao động trong cơ sở.

- Công khai thông tin về rủi ro xảy ra các sự cố, thảm họa trong quá trình hoạt động của cơ sở để cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương và các cơ sở sản xuất khác trong khu vực biết, phối hợp trong quá trình phòng ngừa và ứng phó sự cố, thảm họa.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và áp dụng các biện pháp an toàn nhằm ngăn ngừa các sự cố, thảm họa theo đúng quy định.

- Triển khai các biện pháp nhằm loại trừ nguyên nhân gây ra sự cố, thảm họa môi trường khi phát hiện có dấu hiệu xảy ra sự cố, thảm họa môi trường.

**b. Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan:**

- Chủ động lồng ghép, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và cộng đồng dân cư về nguy cơ, hậu quả của các sự cố môi trường và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa môi trường.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn các cơ sở có nguy cơ cao gây ra các sự cố, thảm họa môi trường thuộc quyền quản lý nhằm kịp thời triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố, thảm họa môi trường.

- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện về chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng chức năng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh nhằm sẵn sàng triển khai các hoạt động, biện pháp để kịp thời ứng phó khẩn cấp khi xảy ra sự cố, thảm họa môi trường tại đơn vị, địa phương.

**2. Ứng phó sự cố, thảm họa môi trường do chất thải:**

**a. Trách nhiệm ứng phó:**

- Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố, thảm họa môi trường phải thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; tổ chức cứu người, tài sản và kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp qua số điện thoại đường dây nóng để kịp thời chỉ đạo, ứng phó; tổ chức, cá nhân gây ra sự cố, thảm họa môi trường có trách nhiệm tham gia ứng phó sự cố môi trường và chi trả chi phí ứng phó sự cố môi trường.

- Sự cố, thảm họa môi trường xảy ra ở cơ sở, địa phương nào thì người đứng đầu của cơ sở và địa phương đó có trách nhiệm huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện, thiết bị để kịp thời ứng phó sự cố.

- Sự cố, thảm họa môi trường xảy ra trong phạm vi nhiều cơ sở, địa phương thì người đứng đầu của các cơ sở và các địa phương nơi có sự cố, thảm họa có trách nhiệm phối hợp ứng phó.

- Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó sự cố của cơ sở, địa phương thì người đứng đầu cơ sở, địa phương phải khẩn cấp báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp để kịp thời huy động các cơ sở, địa phương khác phối hợp tham gia ứng phó sự cố, thảm họa môi trường; cơ sở, địa phương được yêu cầu huy động

phải thực hiện các biện pháp ứng phó sự cố, thảm họa môi trường trong phạm vi khả năng của mình.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan quản lý môi trường các cấp, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp, khi tiếp nhận và xác nhận thông tin về sự cố, thảm họa phải tổ chức xuống ngay hiện trường, triển khai công tác tham mưu, tư vấn về chuyên môn để giảm thiểu các thiệt hại về môi trường do sự cố, thảm họa gây ra.

- Trong mọi trường hợp sự cố, thảm họa thì người chỉ huy cao nhất là người chịu trách nhiệm trong mọi hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ và xử lý sự cố, thảm họa tại hiện trường; đồng thời điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của các đơn vị, cá nhân hiện có trên địa bàn tham gia ứng cứu.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố, thảm họa cần phải chấp hành sự điều động của tổ chức ứng phó cấp trên hoặc tổ chức ứng phó khác được ủy quyền theo quy định để bảo đảm hiệu quả của hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường; phân công, giao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia ứng phó sự cố; bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể; tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Người chỉ huy ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cần phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan, ban ngành và địa phương các cấp theo phương châm chủ động tại chỗ từ cơ sở và kết hợp ứng cứu nhanh, huy động vật tư, phương tiện, lực lượng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để cứu người, sơ tán Nhân dân, cứu tài sản, bảo vệ môi trường. Nhân lực, vật tư, phương tiện sử dụng để ứng phó sự cố, thảm họa môi trường được bồi hoàn và thanh toán chi phí theo quy định của pháp luật.

#### **b. Phân cấp sự cố, thảm họa môi trường:**

- Sự cố, thảm họa môi trường cấp cơ sở là sự cố môi trường có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Sự cố, thảm họa môi trường cấp huyện là sự cố môi trường vượt quá phạm vi sự cố cấp cơ sở và có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong địa bàn của một đơn vị hành chính cấp huyện.

- Sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh là sự cố môi trường vượt quá phạm vi sự cố môi trường cấp huyện và có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trong địa bàn của một đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- Sự cố, thảm họa môi trường cấp quốc gia là sự cố môi trường có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường xuyên quốc gia.

**c. Ứng phó các tình huống sự cố, thảm họa môi trường cơ bản:**

**\* Trường hợp 1: Sự cố, thảm họa môi trường cấp cơ sở.**

- Bước 1: Người phát hiện sự cố ngay lập tức báo cáo cho chủ cơ sở hoặc người được chủ cơ sở ủy quyền.

- Bước 2: Chủ cơ sở phải bố trí nhân lực, vật lực, phương tiện và chỉ đạo lực lượng ứng phó tại chỗ thực hiện ngay các biện pháp khắc phục sự cố, bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại về người và môi trường; tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**\* Trường hợp 2: Sự cố, thảm họa môi trường cấp huyện.**

- Bước 1: Chủ cơ sở phải thông báo ngay và đồng thời cung cấp chi tiết các thông tin liên quan đến sự cố cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện và Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố.

- Bước 2: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố trực tiếp xác minh, kịp thời tổ chức ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để công bố sự cố, thảm họa môi trường.

- Bước 3: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch ứng phó sự cố đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường; phân công, giao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia ứng phó sự cố, thảm họa; bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường cho phù hợp với từng tình huống cụ thể; tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố, thảm họa để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**\* Trường hợp 3: Sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh.**

- Bước 1: Chủ cơ sở phải thông báo ngay và đồng thời cung cấp chi tiết các thông tin liên quan đến sự cố cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện và Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố.

- Bước 2: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố trực tiếp xác minh, kịp thời tổ chức ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để công bố sự cố, thảm họa môi trường.

- Bước 3: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phải báo cáo khẩn cấp Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để đề nghị hỗ trợ.

- Bước 4: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và

Phòng thủ dân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức chỉ đạo, triển khai kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường; phân công trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia ứng phó sự cố, thảm họa; bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể; tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố, thảm họa để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**\* Trường hợp 4: Sự cố, thảm họa môi trường cấp quốc gia.**

- Bước 1: Chủ cơ sở phải thông báo ngay và đồng thời cung cấp chi tiết các thông tin liên quan đến sự cố cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện và Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố.

- Bước 2: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố trực tiếp xác minh, kịp thời tổ chức ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và thông báo cấp có thẩm quyền để tổ chức ứng phó theo phân cấp. Trong trường hợp này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải báo cáo khẩn cấp Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn theo quy định của Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

**d. Phục hồi môi trường sau sự cố, thảm họa môi trường:**

- Chủ dự án đầu tư, cơ sở gây ra sự cố, thảm họa môi trường phải thực hiện phục hồi môi trường sau sự cố môi trường trong phạm vi cơ sở; Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường và xây dựng, phê duyệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phục hồi môi trường đối với sự cố môi trường cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường và xây dựng, phê duyệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phục hồi môi trường đối với sự cố môi trường cấp tỉnh.

- Chỉ huy hiện trường các cấp căn cứ vào tình hình cụ thể và tham mưu của cơ quan quản lý môi trường xem xét quyết định việc hủy bỏ các biện pháp hạn chế, can thiệp và phục hồi môi trường.

- Cơ sở xảy ra sự cố, thảm họa môi trường phải thực hiện tổng hợp các thông tin thiệt hại liên quan đến con người, tài sản, hỗ trợ trong quá trình khắc phục và điều tra sự cố, thảm họa.

- Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự là người có thẩm quyền công bố các thông tin về việc tiếp tục đưa hoạt động kinh tế xã hội trở lại trạng thái bình thường khi việc khắc phục sự cố, thảm họa môi trường hoàn tất.

**đ. Xây dựng năng lực ứng phó sự cố, thảm họa môi trường:**

- Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm



họa môi trường phải đầu tư xây dựng hạ tầng, mua sắm thiết bị, phương tiện phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường và ứng phó với các sự cố, thảm họa có thể xảy ra trong quá trình hoạt động. Trong đó, quan tâm việc ứng phó với những tác động ảnh hưởng đến sức khỏe của con người trong và ngoài cơ sở.

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Chủ động xây dựng năng lực ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và hệ thống thiết bị cảnh báo theo ngành, lĩnh vực phụ trách và địa bàn quản lý. Tăng cường công tác kêu gọi và khuyến khích xã hội hóa trong việc đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường, tham gia dịch vụ công ích để thực hiện ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và khắc phục, hạn chế ô nhiễm môi trường.

### **3. Xác định nguyên nhân, quan trắc và đánh giá sự cố, thảm họa môi trường:**

- Khi sự cố, thảm họa môi trường xảy ra, bên cạnh việc tổ chức các hoạt động ứng phó cần triển khai việc điều tra, xác định nguyên nhân gây ra sự cố, thảm họa môi trường, phạm vi ô nhiễm, thiệt hại do sự cố, thảm họa môi trường gây ra. Trường hợp thiệt hại do sự cố, thảm họa môi trường gây ra liên quan đến nhiều tỉnh lân cận hoặc xảy ra sự cố, thảm họa môi trường trên một địa bàn nhưng phạm vi ảnh hưởng lớn, rủi ro, ô nhiễm, thiệt hại cao, Sở Tài nguyên và Môi trường kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường để tham gia tổ chức điều tra, xác định phạm vi ô nhiễm, thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định tại Điều 111, Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

- Công an tỉnh chủ trì tiến hành điều tra nguyên nhân gây ra sự cố, thảm họa, nếu có dấu hiệu hình sự thì tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia khắc phục sự cố, thảm họa môi trường có trách nhiệm lập kế hoạch và thực hiện quá trình chuyển từ giai đoạn ứng phó khẩn cấp sang giai đoạn phục hồi môi trường, quan trắc, giám sát môi trường sau sự cố, thảm họa; xây dựng phương án bồi thường thiệt hại, xác định chi phí cho việc ứng phó sự cố, thảm họa và khắc phục hậu quả tại cơ sở, đồng thời đưa hoạt động kinh tế trở lại trạng thái bình thường.

## **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

Ngoài các nhiệm vụ đã được quy định tại Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường, cụ thể:

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Là cơ quan đầu mối hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố, thảm họa môi trường trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố, thảm họa môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường, ngăn ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường. Hướng dẫn các tổ chức, cá

nhân biết và thực hiện theo đúng quy trình, kỹ thuật ứng phó sự cố môi trường, kích bản sự cố môi trường thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Tham gia ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phục hồi môi trường sau sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh.

- Nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo và hoàn thiện mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ra sự cố, thảm họa môi trường và không xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố, thảm họa môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông báo cho các chủ cơ sở có nguy cơ gây ra sự cố, thảm họa môi trường triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

**2. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh:**

- Chỉ đạo và huy động các lực lượng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh kịp thời tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường khi xảy ra trên địa bàn.

- Trang bị phương tiện bảo hộ và các thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cho cán bộ và các lực lượng chức năng liên quan khi tham gia công tác khắc phục sự cố, thảm họa môi trường.

- Xây dựng kế hoạch và sẵn sàng chuẩn bị lực lượng, phương tiện để kịp thời thực hiện nhiệm vụ ứng cứu các tình huống khẩn cấp về sự cố, thảm họa môi trường, tìm kiếm cứu nạn và tham gia ứng cứu khi có sự cố, thảm họa môi trường xảy ra trên địa bàn tỉnh.

**3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:**

- Chỉ đạo, huy động lực lượng quân sự tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo lực lượng quân sự xây dựng kế hoạch khắc phục sự cố, thảm họa môi trường đối với các tình huống cụ thể.

- Lập đề án mua sắm, trang bị các phương tiện bảo hộ và thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố phát tán hóa chất độc cho cán bộ, chiến sỹ tham gia công tác khắc phục sự cố, thảm họa môi trường.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng, phương tiện để sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ ứng phó đối với các tình huống khẩn cấp về sự cố, thảm họa môi trường, thực hiện tìm kiếm cứu nạn và tham gia ứng cứu khi có sự cố, thảm họa môi trường xảy ra trên địa bàn tỉnh.



#### 4. Công an tỉnh:

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng liên quan và Công an các huyện, thành phố sẵn sàng lực lượng, phương tiện để kịp thời tham gia ứng phó sự cố chất thải theo yêu cầu của cơ quan, cấp có thẩm quyền.

- Huy động lực lượng, phương tiện tham gia giải quyết sự cố; thiết lập vành đai an toàn, kiểm soát tình hình an ninh trong khu vực xảy ra sự cố và khu vực có liên quan để tổ chức các chốt chặn nhằm kiểm soát việc di chuyển và không cho người, phương tiện không có phận sự xâm nhập vào vùng nguy hiểm.

- Tổ chức điều tra, khám nghiệm hiện trường và kết luận nguyên nhân vụ việc theo đúng quy định của pháp luật; trường hợp phát hiện dấu hiệu phạm tội thì tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo đúng quy định.

#### 5. Sở Y tế tỉnh:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có nguy cơ xảy ra các sự cố, thảm họa môi trường xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố, thảm họa môi trường; đồng thời tổ chức giám sát, đánh giá việc triển khai các biện pháp phòng ngừa sự cố, thảm họa môi trường của các đơn vị trong ngành y tế.

- Nâng cao khả năng, năng lực của hệ thống y tế trong việc cấp cứu các nạn nhân bị ảnh hưởng hàng loạt, khả năng đáp ứng với thảm họa môi trường và bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng của người dân trong các sự cố, thảm họa môi trường xảy ra.

- Tham gia ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực y tế không tuân thủ quy định, không thực hiện các biện pháp về phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường.

#### 6. Sở Giao thông vận tải:

- Chỉ đạo và huy động các phương tiện, thiết bị hiện có tham gia ứng cứu khi có sự cố, thảm họa môi trường xảy ra trên địa bàn.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực giao thông, vận tải tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố, thảm họa theo quy định.

- Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông và sơ tán người dân ra khỏi khu vực có sự cố, thảm họa môi trường xảy ra.

#### 7. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện công tác phòng ngừa và ứng phó với các sự cố, thảm họa môi trường trên các phương

tiện thông tin đại chúng để toàn thể cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện.

**8.** Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí (*vốn sự nghiệp*) triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

**9.** Các sở, ban ngành liên quan:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các sự cố, thảm họa môi trường theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân không lập Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường theo ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định.

- Tham gia ứng phó sự cố, thảm họa môi trường cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của ngành theo phân công của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.

**10.** Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch Ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn biết, thực hiện; xây dựng Kế hoạch Ứng phó sự cố môi trường của địa phương làm cơ sở chỉ đạo và triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, bổ sung và điều chỉnh quy hoạch các khu vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, công trình công ích... có nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa môi trường trên địa bàn để có phương án xử lý, khắc phục nhằm hạn chế tối đa nguy cơ.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tổ chức điều tra, quản lý các nguồn thải, đánh giá mức độ ô nhiễm và xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn thải trên địa bàn phục vụ công tác quản lý, giám sát; đồng thời tổ chức quan trắc, đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường khi có sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn.

- Huy động mọi nguồn lực hiện có trên địa bàn tham gia công tác ứng phó sự cố, thảm họa môi trường và triển khai thực hiện các biện pháp nhằm phục hồi môi trường sau sự cố, thảm họa môi trường trên địa bàn.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

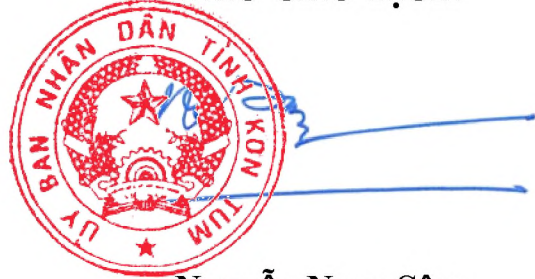
**1.** Các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng Kế hoạch làm cơ sở triển khai thực hiện và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của cơ quan, đơn vị và địa phương mình nhằm chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường khi xảy ra sự cố.

**2.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban QG UPSC thiên tai và TKCN (b/c);
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình, Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*đ/tin*);
- Lưu: VT, NNTN.HVT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**

## PHỤ LỤC

**Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, thảm họa môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**  
(Kèm theo Kế hoạch số 4253 /KH-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**I. Trang bìa:** Ghi tên kế hoạch, cơ sở, ngày tháng năm ban hành.

### **II. Cấu trúc Kế hoạch gồm 4 Chương:**

Chương 1. Khái quát chung về hoạt động của cơ sở

Chương 2. Đánh giá nguồn tiềm ẩn nguy cơ gây sự cố môi trường.

Chương 3. Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

Chương 4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch.

### **III. Nội dung chi tiết các Chương như sau:**

#### **Chương I. Khái quát chung của cơ sở**

1.1. *Thông tin chung:* tên cơ sở, chủ cơ sở, người đại diện theo pháp luật, địa chỉ liên hệ, số điện thoại thường trực, địa điểm thực hiện dự án...

1.2. *Quy mô, công suất sản xuất:* loại hình sản xuất, công suất sản phẩm (bao gồm công suất thiết kế, công suất thực tế).

1.3. *Quy trình công nghệ sản xuất*

Trình bày cụ thể công nghệ chính sản xuất sản phẩm; các quy trình phụ trợ (nếu có), thuyết minh cụ thể quy trình sản xuất trong đó trình bày cụ thể về nguyên, nhiên liệu, hóa chất, nước sử dụng cho từng công đoạn.

1.4. *Công nghệ xử lý môi trường*

Trình bày cụ thể các công trình xử lý môi trường đã xây dựng (*trạm xử lý nước thải sản xuất, sinh hoạt, máy móc, thiết bị xử lý khí thải, công trình lưu giữ chất thải nguy hại...*); nêu các biện pháp khác đang thực hiện để giảm thiểu ô nhiễm môi trường và đánh giá hiệu quả của các công trình, biện pháp đang áp dụng.

#### **Chương II. Đánh giá nguồn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố**

2.1. *Dự báo các sự cố môi trường có thể xảy ra*

2.1.1. Thống kê các sự cố môi trường đã xảy ra: Liệt kê các sự cố môi trường đã xảy ra tại cơ sở (nếu có).

2.1.2. Đánh giá các nguồn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố như:

- Từ hệ thống xử lý nước thải, khí thải:

Bao gồm các nguyên nhân như rò rỉ hệ thống thu gom, thoát nước thải, sự cố quá tải trạm xử lý dẫn đến giảm hiệu quả xử lý; sự cố do hỏng hóc thiết bị, vi sinh, hóa chất xử lý nước thải; nứt, vỡ, rò rỉ các bể xử lý. Đối với khí thải chủ yếu do hệ thống xử lý khí thải không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả.

- Kho chứa chất thải nguy hại:

Đối với kho chứa chất thải nguy hại thường gặp những sự cố như sập lờ, đổ vỡ, cháy nổ kho chứa; rò rỉ thiết bị lưu chứa chất thải đặc biệt là chất thải nguy hại dạng lỏng, dễ bay hơi dẫn đến phát tán chất thải gây ô nhiễm môi trường.

*2.2. Dự báo diễn biến của quá trình xảy ra của các sự cố (Tùy theo thực tế các nguồn tiềm ẩn gây sự cố môi trường, hạ tầng kỹ thuật của cơ sở và các đối tượng xung quanh mà diễn biến sự cố khác nhau), cụ thể:*

- Đối với nước thải:

Khi rò rỉ từ hệ thống thu gom, từ các bể của trạm xử lý dẫn đến nước thải phát tán ra nhà xưởng, sân đường nội bộ từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực mà nước thải đi qua, theo đó có thể chảy vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa, gây ô nhiễm môi trường; hoặc sự cố do quá tải, hỏng hóc máy móc thiết bị xử lý nước thải dẫn đến nước thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn thải ra môi trường tiếp nhận (sông, suối, ao, hồ...) hoặc hệ thống thu gom, thoát nước chung của khu vực, gây ô nhiễm môi trường.

- Đối với khí thải:

Trong một số trường hợp rủi ro, hệ thống xử lý khí thải gặp sự cố, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả sẽ dẫn đến khí thải thải trực tiếp ra môi trường mà không được xử lý, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; một số nguồn thải có màu sắc có thể nhận biết qua cảm quan thì con người còn nắm bắt được sự cố xảy ra để có biện pháp giảm thiểu, xử lý tức thời, song một số nguồn thải không có màu sắc, không nhận biết được bằng cảm quan thì hiệu quả ngăn chặn, ứng phó kịp thời là không cao dẫn đến xả khí thải vượt quy chuẩn ra môi trường không khí, đi theo hướng gió lan truyền vào khí quyển, đến khu dân cư hoặc các đối tượng sinh vật lân cận gây ô nhiễm, có nhiều trường hợp phát tán trong thời gian dài chỉ khi thực vật bị ảnh hưởng hoặc nhân dân kiến nghị mới phát hiện, xử lý.

- Đối với chất thải nguy hại:

+ Phát tán tại chỗ: Do rò rỉ thiết bị chứa, chiết rót... dẫn đến chất thải phát tán ra nền nhà kho chứa, với số lượng lớn sẽ phát tán ra môi trường.

+ Phát tán cường bức: Do kho chứa có chất dễ cháy, nổ, hoặc được xây dựng cạnh các thiết bị có khả năng phát nổ như nồi hơi... trong quá trình sản xuất vô tình gây nổ kho chứa vì một lý do nào đó nêu trên dẫn đến chất thải nguy hại theo sức ép của vụ nổ mà phát tán mạnh ra môi trường xung quanh, không theo diễn biến cố định ảnh hưởng lớn đến tài sản, tính mạng con người cũng như môi trường xung quanh.

### **Chương III. Các hoạt động phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường**

#### **3.1. Hoạt động phòng ngừa:**

- Đánh giá các nguồn rủi ro, bao gồm: Xác định mối nguy hiểm, đánh giá mức độ rủi ro, các giải pháp kiểm soát, giảm thiểu rủi ro.

- Xây dựng và ban hành quy định hoặc nội quy của cơ sở về bảo vệ môi trường (*trong đó bao gồm quy định/nội quy chung; các quy định an toàn cho từng máy móc, thiết bị; khu vực.* ).

- Lắp đặt thiết bị, dụng cụ, phương tiện ứng phó sự cố môi trường phù hợp cho từng nguồn cụ thể.

- Xây dựng lực lượng tại chỗ ứng phó sự cố môi trường, kế hoạch đào tạo, huấn luyện hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên đối với các công trình, thiết bị bảo vệ môi trường cũng như trang thiết bị ứng phó, ứng phó khẩn cấp sự cố môi trường; áp dụng biện pháp an toàn theo quy định của pháp luật liên quan.

- Thực hiện các biện pháp loại trừ, xử lý ngay nguyên nhân gây ra sự cố môi trường khi phát hiện dấu hiệu.

### 3.2. Hoạt động ứng phó

- Trình bày sơ đồ tổ chức và phân công nhiệm vụ tổ/nhóm của đơn vị ứng phó tại cơ sở (*xây dựng dựa trên Quyết định thành lập, quy chế hoạt động cụ thể, bao gồm cả kinh phí hoạt động*).

- Xây dựng quy trình thông báo và báo động: thông báo, báo động nội bộ (*như báo động sự cố, lệnh di tản, công bố thông tin...*) và thông báo cơ quan quản lý nhà nước; danh sách liên lạc (*danh sách liên lạc nội bộ, danh sách liên lạc bên ngoài*).

### 3.3. Quy trình ứng phó sự cố môi trường

#### a. Nguồn lực:

- Liệt kê các phương tiện, trang thiết bị ứng phó.

- Số lượng nhân lực tham gia ứng phó.

- Nguồn lực bên ngoài (có thể huy động/yêu cầu hỗ trợ được).

#### b. Các bước xử lý

- Bước 1: Báo động;

- Bước 2: Xác định nguồn phát tán, rò rỉ và ngăn chặn, hạn chế nguồn gây ô nhiễm môi trường và hạn chế sự lan rộng, ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống của Nhân dân trong vùng.

- Bước 3: Xử lý việc phát tán, tràn đổ chất thải. Trong quá trình thực hiện cần chú ý công tác cháy nổ, chống điện giật.

- Bước 4: Trong trường hợp vượt quá khả năng của cơ sở, phải khẩn cấp thông báo ngay cho chính quyền địa phương (nơi xảy ra sự cố), Ban quản lý khu công nghiệp, cụm công nghiệp (đối với cơ sở nằm trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp) và cơ quan Thường trực (Sở Tài nguyên và Môi trường), đồng thời cung cấp chi tiết các thông tin liên quan đến sự cố.

- c. Các hoạt động quản lý, xử lý chất thải thu hồi (nếu có).
- d. Các hoạt động khắc phục sau sự cố môi trường.

#### **Chương IV. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch**

##### *4.1. Đào tạo/tập huấn*

Lập kế hoạch, danh sách các cán bộ nhân viên tham gia chương trình đào tạo hằng năm về quản lý môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường.

##### *4.2. Diễn tập*

- Xây dựng kịch bản ứng phó sự cố môi trường tại cơ sở, cụ thể cho từng nguồn tiềm ẩn như nước thải, khí thải, chất thải nguy hại...
- Xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai và thời gian diễn tập định kỳ.

##### *4.3. Cập nhật và phát triển kế hoạch cho phù hợp với thực tế (nếu có)*

---